Phụ lục 1: Tổng hợp diện tích Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác
Dự án Đầu tư hạ tầng Khu chế xuất 1 thuộc Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn

(Kèm theo Quyết định số: 1417 /QĐ-UBND ngày 15/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

STT	Tên Dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Diện tích quy mô sử dụng đất của dự án (ha)	Nguồn gốc diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác		Tổng diện tích rừng quyết định CMĐSDR	Hồ sơ hợp lệ theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 24 Điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ	Ghi chú
					Rừng sản xuất				
					Rừng tự nhiên (ha)	Rừng trồng (ha)			
1	Dự án Đầu tư hạ tầng Khu chế xuất 1 thuộc Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn	Công ty Cổ phần hóa dầu Quân đội	Xã Hồng Phong và Phú Xá, huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn	70,000	0,00	11,840	11,840	+ Đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác ngày 15/7/2024 của Công ty cổ phần Hóa dầu Quân đội. + Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 30/5/2024 của HĐND tỉnh Lạng Sơn quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. + Quyết định số 225/QĐ-UBND ngày 31/01/2018 của UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án Đầu tư hạ tầng Khu chế xuất 1 thuộc Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn, Quyết định số 690/QĐ-UBND ngày 15/4/2022 của UBND tỉnh Lạng Sơn chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư mã số dự án 4687288808 của Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn + Công văn số 40/CV-BĐH ngày 4 tháng 7 năm 2024 của Ban Điều hành Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Lạng Sơn về việc hoàn thành nghĩa vụ trồng rừng thay thế dự án Đầu tư hạ tầng khu chế xuất 1. + Báo cáo thuyết minh kết quả điều tra hiện trạng rừng chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án Đầu tư hạ tầng Khu chế xuất 1 thuộc Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn. Bản đồ phạm vi ranh giới diện tích chuyển mục đích sử dụng rừng Dự án Đầu tư hạ tầng Khu chế xuất 1 thuộc Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn gồm 01 tờ bản đồ.	

STT	Tên Dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Diện tích quy mô sử dụng đất của dự án (ha)	Nguồn gốc diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác		Tổng diện tích rừng quyết định CMĐSDR	Hồ sơ hợp lệ theo quy định tại khoản 2 Điều 42 Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16 tháng 11 năm 2018 được sửa đổi, bổ sung tại khoản 24 Điều 1 Nghị định số 91/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ	Ghi chú
					Rừng sản xuất				
					Rừng tự nhiên (ha)	Rừng trồng (ha)			
Tổng cộng				**70,000**		**11,84**	**11,84**		

Phụ lục II. Danh sách các lô rừng quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác Dự án Đầu tư hạ tầng Khu chế xuất 1 thuộc Khu kinh tế cửa khẩu Đồng Đăng - Lạng Sơn

(Kèm theo Quyết định số: 1417 /QĐ-UBND ngày 15/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

STT	Huyện	Xã	Vị trí			Diện tích rừng quyết định chuyển mục đích (ha)
			Tiểu khu	Khoảnh	Lô	
1	Cao Lộc	Phú Xá	296	5	7	0,72
2	Cao Lộc	Phú Xá	296	5	10	0,69
3	Cao Lộc	Phú Xá	296	5	12	0,1
4	Cao Lộc	Phú Xá	296	5	13	0,56
5	Cao Lộc	Phú Xá	296	5	15	0,11
6	Cao Lộc	Phú Xá	296	5	17	0,06
7	Cao Lộc	Phú Xá	296	5	18	0,15
8	Cao Lộc	Phú Xá	296	5	19	0,04
9	Cao Lộc	Phú Xá	296	5	20	0,4
10	Cao Lộc	Phú Xá	296	5	21	0,87
11	Cao Lộc	Phú Xá	296	5	25	0,48
12	Cao Lộc	Phú Xá	296	5	27	0,27
13	Cao Lộc	Phú Xá	296	5	29	1,09
14	Cao Lộc	Phú Xá	296	5	30	0,31
15	Cao Lộc	Phú Xá	296	5	31	0,5
16	Cao Lộc	Phú Xá	296	5	34	0,37
17	Cao Lộc	Phú Xá	296	5	37	0,93
18	Cao Lộc	Phú Xá	296	5	39	1,27
19	Cao Lộc	Phú Xá	296	5	42	0,26
20	Cao Lộc	Phú Xá	296	5	43	0,16
21	Cao Lộc	Phú Xá	296	5	44	0,18
22	Cao Lộc	Phú Xá	296	5	47	0,17
23	Cao Lộc	Phú Xá	296	5	48	0,14
24	Cao Lộc	Phú Xá	296	5	56	0,06
25	Cao Lộc	Phú Xá	296	5	57	0,13
26	Cao Lộc	Phú Xá	296	5	59	0,3
27	Cao Lộc	Phú Xá	296	5	62	0,08
28	Cao Lộc	Phú Xá	296	5	64	0,33
29	Cao Lộc	Phú Xá	296	5	70	0,16
30	Cao Lộc	Phú Xá	296	5	72	0,21
31	Cao Lộc	Phú Xá	296	6	15	0,33
32	Cao Lộc	Phú Xá	296	6	18	0,41

STT	Huyện	Xã	Vị trí			Diện tích rừng quyết định chuyển mục đích (ha)
			Tiểu khu	Khoảnh	Lô	
Tổng diện tích rừng quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác						**11,840**

Ghi chú: Địa danh, vị trí (Lô, khoảnh, tiểu khu), diện tích theo hồ sơ quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng và hồ sơ Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng.